

Số: /2025/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đoàn Nghệ thuật Cải lương Vĩnh Long thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 13/2024/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 13/TTr-SVHTTDL ngày 18 tháng 7 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đoàn Nghệ thuật Cải lương Vĩnh Long thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Đoàn Nghệ thuật Cải lương Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Đoàn) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Sở), có chức năng tổ chức biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, nghệ thuật và giải trí của Nhân dân; tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước thông qua hoạt động nghệ thuật biểu diễn; thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và phục vụ quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn theo quy định của pháp luật.

2. Đoàn có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, trụ sở theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động nghệ thuật biểu diễn (cải lương) dài hạn, hàng năm hoặc đột xuất trình cấp có thẩm quyền và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Xây dựng, phổ biến các tác phẩm, chương trình nghệ thuật biểu diễn (cải lương); xây dựng, thực hiện các mô hình hoạt động mẫu thuộc lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn cải lương.

3. Khai thác, nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn, phục dựng, giới thiệu, quảng bá và phát huy các loại hình nghệ thuật biểu diễn cải lương.

4. Chủ trì, phối hợp với các ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai nhiệm vụ phát triển hoạt động nghệ thuật biểu diễn cải lương phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và các nhiệm vụ khác của địa phương.

5. Phối hợp tổ chức các cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn cải lương.

6. Cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn cải lương.

7. Liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để tổ chức các hoạt động nghệ thuật biểu diễn cải lương theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, sáng tác nâng cao trình độ kỹ năng biểu diễn cho lực lượng nghệ sĩ của đơn vị theo kế hoạch được phê duyệt; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ sở đào tạo về nghệ thuật trong việc lựa chọn, đào tạo người có năng khiếu về nghệ thuật biểu diễn cải lương.

9. Hợp tác, giao lưu, trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ về nghệ thuật biểu diễn cải lương với các đơn vị liên quan trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật.

10. Tham gia các cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn cải lương (nếu có) chuyên nghiệp trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê định kỳ và đột xuất theo quy định của pháp luật.

12. Xây dựng vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch, biện pháp, giải pháp thực hiện nhiệm vụ.

13. Quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc; thực hiện chính sách, chế độ đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

14. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, các nguồn lực được giao và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở và Thủ trưởng các cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Đoàn: 01 Trưởng đoàn và 02 Phó Trưởng đoàn theo quy định của pháp luật.

a) Trưởng đoàn chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Đoàn;

b) Phó Trưởng đoàn chịu trách nhiệm trước Trưởng đoàn và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Trưởng đoàn vắng mặt, một Phó Trưởng đoàn được Trưởng đoàn ủy quyền thay Trưởng đoàn điều hành các hoạt động của Đoàn.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Nghiệp vụ.

Điều 4. Số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động

Số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động (nếu có) của Đoàn được xác định trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động, khối lượng công việc và được cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và quy định pháp luật hiện hành (nếu có).

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 9 năm 2025.

2. Quyết định số 1943/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đoàn Nghệ thuật Cải lương Bến Tre trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bến Tre, hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Trường hợp các văn bản được viện dẫn áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Đoàn Nghệ thuật Cải lương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 4 Điều 6;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Vụ Pháp chế (Bộ Nội vụ);
- Cục KTVB & QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Vĩnh Long;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- Các PCVP UBND tỉnh ;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Vĩnh Long;
- Văn phòng UBND tỉnh (đăng công báo);
- Phòng NC;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lữ Quang Ngời